

RÈN LUYỆN CHO HỌC SINH KĨ NĂNG HỌC TẬP LỊCH SỬ BẰNG PHẦN MỀM SƠ ĐỒ TƯ DUY - MIND MANAGER 8.0

○ TS. NGUYỄN MẠNH HƯỜNG*

Thực tiễn việc dạy - học Lịch sử (LS) ở trường phổ thông đã chứng minh, nếu quá trình học tập được bắt đầu bằng những biểu tượng, hình ảnh sẽ giúp học sinh (HS) ghi nhớ kiến thức lâu hơn, vững chắc hơn. Do đó, tích hợp công nghệ thông tin (CNTT) vào dạy học (DH) LS là hướng đi đúng đắn, hiện đang được các dự án của Bộ GD-ĐT và chương trình «Trường học sáng tạo» của Microsoft Việt Nam triển khai hiệu quả.

1. Khái niệm và nguồn gốc của sơ đồ tư duy (SĐTD)

SĐTD (bản đồ tư duy, hay lược đồ tư duy...) là một hình thức «ghi chép» bằng cách kết hợp việc sử dụng đồng thời những «từ khóa», hình ảnh, đường nét, màu sắc với sự tư duy tích cực, nhằm tìm tòi, đào sâu, mở rộng ý tưởng, tóm tắt những ý chính của một nội dung, hệ thống hóa kiến thức của một chủ đề, cách giải một dạng bài tập... Có nhiều cách để lập SĐTD, như dùng bút chì, giấy bìa, phấn màu, bảng đen... (cách truyền thống), hoặc ứng dụng CNTT để thiết kế (Powerpoint, Mind Manager...).

SĐTD là sơ đồ «mở», không yêu cầu tỉ lệ nhất định như bản đồ địa lí hay bản đồ LS; người sử dụng có thể vẽ thêm hoặc lược bớt các nhánh và thể hiện qua màu sắc, hình ảnh, từ khóa; cùng một chủ đề, có thể thể hiện ý tưởng và tư duy theo cách riêng, nên phát huy được tối đa năng lực sáng tạo của giáo viên (GV) và HS. Cơ chế hoạt động của SĐTD luôn chú trọng tới tính hình ảnh, màu sắc, với các mạng lưới liên tưởng (các nhánh cấp 1, cấp 2...). Đóng vai trò là công cụ đồ họa trực quan nối các từ khóa và hình ảnh liên quan với nhau, SĐTD sẽ hỗ trợ tích cực cho GV và HS khi dạy - học các bài nghiên cứu kiến thức mới, bài ôn tập, sơ kết, tổng kết, hoặc củng cố, hệ thống hóa kiến thức sau mỗi bài/giai đoạn/chương/phần... đồng thời, rất hữu ích cho cán bộ quản lí, SV, HS lập và thực hiện kế hoạch công tác, học tập của mình.

Trên thế giới, việc sử dụng SĐTD đã được

nghiên cứu, hệ thống hóa và áp dụng phổ biến. Ở Việt Nam, phương pháp (PP) này mới được áp dụng từ năm 2006, nhưng chưa được nghiên cứu đầy đủ và ứng dụng đại trà trong dạy - học (2). Vì vậy, để định hướng cho HS tư duy, học tập hiệu quả, GV cần tích cực ứng dụng SĐTD vào quá trình dạy - học.

2. Các bước tạo lập SĐTD

Để tạo SĐTD, có thể sử dụng nhiều chương trình, phần mềm khác nhau, nhưng đơn giản và hiệu quả là *Mind Manager 8.0* (3). Phần mềm này hiện được nhiều GV trên cả nước sử dụng thông qua chương trình mô hình «Trường học sáng tạo» của Microsoft Việt Nam. Khi xây dựng và sử dụng SĐTD, GV cần thực hiện theo các bước sau:

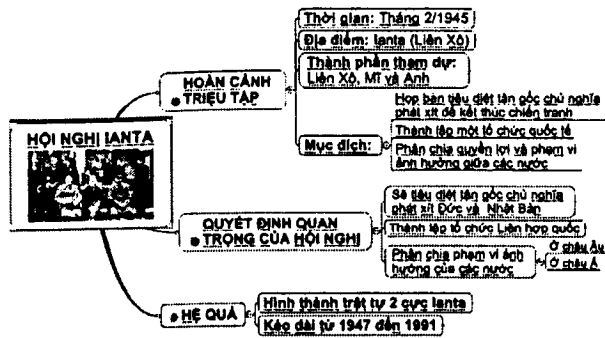
Bước 1: Vẽ phác họa ý tưởng SĐTD trên giấy: sử dụng giấy bìa, giấy A4, bút viết, bảng... để phác thảo sơ đồ bằng chủ đề trung tâm, các nhánh cấp 1, cấp 2 và 3 có liên quan; liên tưởng sơ đồ bằng các hình ảnh, sử dụng từ khóa, kí hiệu, những gợi ý ẩn tượng...

Bước 2: Tạo bản SĐTD trên máy vi tính (dùng phần mềm *Mind Manager 8.0*) dựa theo các ý tưởng đã phác họa, bắt đầu bằng từ khóa và các nhánh cấp 1 (ở bước 1). GV chọn cụm từ trung tâm (từ khóa) là tên của bài dạy, một mục kiến thức hay nội dung báo cáo... với kích cỡ chữ to và đậm, đặt cơ sở cho việc vẽ các nhánh có quan hệ với nhau. Tiếp đó, vẽ các nhánh cấp 1 là nội dung chính (ý chính) của chủ đề trung tâm và tùy theo số lượng nhánh cấp 1 bố trí sao cho cân đối xung quanh hình ảnh (từ khóa) trung tâm.

Ví dụ, hướng dẫn HS học mục 1. *Hội nghị Ianta* (bài 1, Lịch sử 12), chọn từ khóa HỘI NGHỊ IANTA và hình ảnh ba nhà lãnh đạo cấp cao của Liên Xô, Mĩ, Anh tham dự, xung quanh từ khóa là 3 nhánh cấp 1, gồm: *Hoàn cảnh triệu tập; Quyết định quan trọng của hội nghị* và *Hệ quả*. Áp dụng bước 1 và 2, GV dùng phần mềm

* Trường Đại học sư phạm Hà Nội

Mind Manager 8.0 để tạo lập sẽ có SĐTD (như hình dưới).



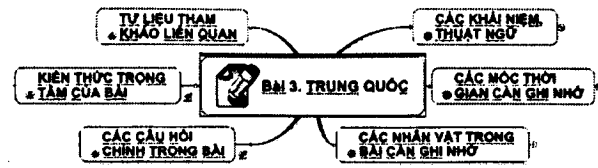
Bước 3: Vẽ bổ sung các nhánh cấp 2, cấp 3... và những chi tiết hỗ trợ (nếu cần thiết). Đây là sự lặp lại của bước 2; các cụm từ ở nhánh cấp 1 giờ đóng vai trò là từ khóa (trung tâm) của nhánh đó. Các nhánh cấp 2 và 3... được vẽ từ nhánh cấp 1 chính là *nhánh con của nhánh con trước đó* (nếu có). Ở ví dụ trên, sau khi thực hiện bước 2 (từ khóa là **HỘI NGHỊ IANTA** và các nhánh cấp 1 (3 nhánh), GV vẽ bổ sung 4 nhánh cấp 2 nằm trong *Hoàn cảnh triệu tập* (nhánh cấp 1): *Thời gian*, *Địa điểm*, *Thành phần tham dự* và *Mục đích*. Trong nhánh cấp 2 (*Mục đích*), GV tạo tiếp 3 ý nhỏ hơn để thể hiện kiến thức trên sơ đồ...

Bước 4: Chỉnh sửa, bổ sung, hoàn thiện SĐTD. Tùy theo ý tưởng, GV vẽ trang trí màu sắc, font chữ, tích hợp thêm hình ảnh, tạo ghi chú (notes) hoặc liên kết file đính kèm (kênh chữ, kênh hình...) nhằm minh họa, cụ thể hóa cho bài giảng thêm sinh động, hấp dẫn. Cần lưu ý, SĐTD là sơ đồ mở, nên mỗi người có thể vẽ, chỉnh sửa theo cách riêng của mình sao cho vừa truyền tải được nội dung kiến thức, vừa giúp HS ghi chép ý chính, hình dung rõ vấn đề GV trình bày.

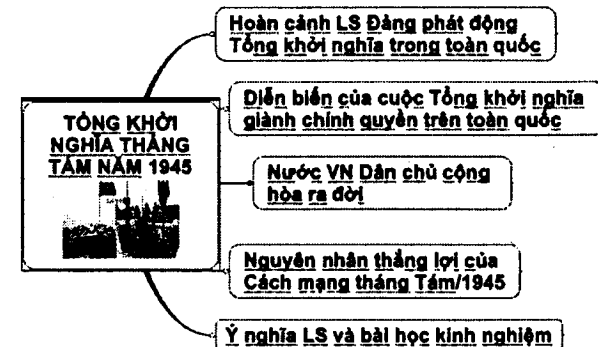
3. Một số biện pháp rèn luyện cho HS kỹ năng học tập môn LS bằng phần mềm SĐTD - Mind Manager 8.0

1) *Sử dụng SĐTD hướng dẫn HS lập đề cương, kế hoạch học tập.* GV áp dụng biện pháp này khi hướng dẫn HS tự học ở nhà, chuẩn bị bài mới và thông qua các hoạt động ngoại khóa, nhằm rèn luyện tính tự giác, chuyên cần và chủ động trong học tập. Để tăng tính hiệu quả, sau khi kết thúc một bài dạy trên lớp, GV chiếu lên màn hình bài tập về nhà, định hướng cho HS phác thảo đề cương của bài «*sẽ học*» bằng SĐTD về những nội dung liên quan, như: khái niệm, thuật ngữ, tên địa danh, nhân vật LS quan trọng, các sự kiện cơ bản... (hình bên). Làm theo hướng

dẫn của GV, chắc chắn HS sẽ từng bước làm quen và lập được kế hoạch học tập và đề cương bài học trên giấy bằng SĐTD, giúp việc chuẩn bị bài và hệ thống hóa nội dung kiến thức tốt hơn.



2) *Sử dụng SĐTD định hướng cho HS tập trung vào những nội dung cơ bản trong bài học mới.* Khi DH về *Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945* (Lịch sử 12), GV vận dụng nguyên tắc nêu vấn đề, kết hợp chiếu lên màn hình từ khóa và các nhánh cấp 1 của SĐTD: Vào đêm 9/3/1945, Nhật tiến hành đảo chính Pháp trên toàn cõi Đông Dương. Ngay sau đó, Ban thường vụ TW Đảng họp tại Đình Bảng (Bắc Ninh), ra Chỉ thị «*Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta*», quyết định phát động cao trào «*Kháng Nhật cứu nước*» để làm tiền đề cho Tổng khởi nghĩa, nhưng Ban thường vụ TW vẫn chưa quyết định Tổng khởi nghĩa. Đến lúc phát xít Nhật đầu hàng quân Đồng minh, Đảng nhanh chóng triệu tập Hội nghị toàn quốc và Quốc dân Đại hội, phát lệnh Tổng khởi nghĩa và giành thắng lợi nhanh chóng, ít đổ máu. *Vấn đề:* 1) *Tại sao Đảng ta lại quyết định phát động lệnh Tổng khởi nghĩa không chậm trễ khi Nhật đầu hàng quân Đồng minh?* 2) *Tổng khởi nghĩa tháng Tám đã diễn ra và giành thắng lợi nhanh chóng như thế nào?* 3) *Nguyên nhân nào dẫn tới thắng lợi nhanh chóng của Cách mạng tháng Tám?* 4) *Cách mạng tháng Tám năm 1945 có nghĩa LS và để lại bài học kinh nghiệm gì?* Ví dụ trên thể hiện sự kế thừa nguyên tắc DH nêu vấn đề theo cách truyền thống, nhưng đã cải tiến, vận dụng sáng tạo trong môi trường công nghệ, nên HS được «*tạo động cơ học tập*» tốt hơn, vì giúp HS xác định được nhiệm vụ nhận thức và «*trực sinh sinh động*» trên màn hình bằng SĐTD.



3) Sử dụng SĐTD trong quá trình DH kiến thức mới nhằm rèn luyện HS các kỹ năng học tập, ghi chép và tóm tắt bài học hiệu quả. Căn cứ vào đặc trưng của từng nội dung, cũng như mỗi hoạt động DH, có thể sử dụng SĐTD để cung cấp kiến thức mới (về sự kiện, niên đại, nhân vật...) hoặc hướng dẫn HS khai thác kênh hình LS (tranh ảnh, lược đồ, phim tài liệu...), hay tổ chức hoạt động nhóm, phát hiện và giải quyết vấn đề... Ưu điểm nổi bật của SĐTD là cho phép người sử dụng đính kèm nhiều dạng file khác nhau như word, powerpoint, phim tài liệu, flash... Do đó, HS không chỉ có cái nhìn tổng quan về từng mục, từng ý cơ bản, được trực quan sinh động «cái cây» nội dung kiến thức và «từ khóa» có các «nhánh cây» đi kèm, mà còn tham gia tích cực vào quá trình tìm hiểu, trao đổi, thảo luận và giải quyết vấn đề.

Ngoài ra, còn rèn luyện HS các kỹ năng đọc hiểu tài liệu, thu thập, phân tích, tổng hợp, xử lý thông tin; những kỹ năng nghe giảng, trình bày, theo dõi và ghi chép dàn ý bài giảng đầy đủ, logic. Học tập LS bằng SĐTD sẽ giúp HS ghi nhớ bài học bền vững hơn. Quan sát «cái cây» kiến thức trên màn hình, HS sẽ nhanh chóng ghi được các ý tưởng, dễ dàng sắp xếp lại thông tin, đồng thời có thể bổ sung những suy nghĩ, quan điểm đánh giá của cá nhân, tăng khả năng hiểu bài và ghi nhớ ngay tại lớp.

4) Sử dụng SĐTD hỗ trợ việc củng cố kiến thức, hoặc dạy các bài ôn tập, sơ kết và tổng kết LS. Thông thường, kết thúc mỗi bài học mới, GV đều phải hướng dẫn HS củng cố kiến thức bằng một vài câu hỏi. Biện pháp này dễ gây nhàm chán và kém hiệu quả, vì HS rất khó hệ thống hóa kiến thức, tuy nhiên, SĐTD sẽ giúp giải quyết vấn đề này. Tùy vào đối tượng HS mà GV lựa chọn biện pháp, như: chiếu SĐTD chỉ có từ khóa lên màn hình, sau đó hướng dẫn HS dùng PP tái hiện thông tin để hoàn thành các nhánh của sơ đồ đó; hoặc yêu cầu HS vẽ trên bảng đen SĐTD của bài vừa học, rồi cho cả lớp nhận xét, bổ sung.

Khi dạy các dạng bài ôn tập, sơ kết và tổng kết LS, GV có thể sử dụng SĐTD theo ba cách: - Yêu cầu HS về nhà tự lập SĐTD ôn tập trên giấy A3 theo chương/phần/giai đoạn, sau đó thu lại, phân loại, nhận xét, đánh giá và giới thiệu một số SĐTD được HS chuẩn bị tốt để cả lớp tham khảo; - GV lập SĐTD mở. Trong giờ sơ kết, ôn tập, GV chỉ vẽ từ khóa và một số nhánh chính, yêu cầu HS tự vẽ các nhánh để bổ

sung thông tin (HS nào cũng phải tham gia). Cuối cùng, cả lớp sẽ có một SĐTD ôn tập tương đối hoàn chỉnh và hợp lý, bao quát toàn chương/phần/giai đoạn LS. Cách làm này sẽ lôi cuốn HS cả lớp, HS được tư duy, trao đổi, tranh luận nhiều hơn và giờ ôn tập, tổng kết trở nên sinh động; - Chia nhóm HS vẽ SĐTD, sau đó chỉ định cho từng nhóm lên trình bày, các nhóm khác nhận xét, cho điểm chéo nhau về các mặt như: Nội dung cơ bản cần ôn tập, tổng kết trong chương/phần đã đủ chưa? Cách trình bày SĐTD của nhóm hợp lý không? Cách bố trí, sắp xếp vị trí các nhánh thông tin đúng chưa?

Như vậy, thế mạnh của SĐTD là kiến thức ôn tập được hệ thống hóa dưới dạng sơ đồ, diễn tả mạch logic, các mối quan hệ nhân - quả, hay quan hệ tương đương giúp HS nhìn thấy «bức tranh tổng thể» cả phần kiến thức đã học.

Sử dụng SĐTD là một biện pháp quan trọng để cải tiến và đổi mới PPDH LS, rèn luyện và phát triển tư duy HS. Tuy nhiên, SĐTD chỉ là một dạng phương tiện dạy - học bên cạnh nhiều phương tiện khác. GV hãy khai thác ở những khả năng mà các công cụ khác thể hiện chưa tốt, hay không thể hiện được, chứ không nên lạm dụng. □

- 1) Đặng Tươi. "Tony Buzan, Người vẽ bản đồ tư duy". Tuổi trẻ online, ngày 05/4/2007.
- 2) Microsoft Việt Nam. Tài liệu tập huấn Mô hình trường học sáng tạo, H. 2011.
- 3) Microsoft Việt Nam. Tài liệu nghiên cứu Mind Manager 8.0, H. 2011.

Tài liệu tham khảo

1. Phan Ngọc Liên (chủ biên). Phương pháp dạy học Lịch sử, tập 1, 2. NXB Đại học sư phạm, H. 2002.
2. Nguyễn Mạnh Hường. "Hướng dẫn học sinh khai thác hiệu quả các đoạn phim tài liệu trong dạy học Lịch sử ở trường trung học phổ thông". Tạp chí Giáo dục, số 258 (3/2011).
3. Phan Ngọc Liên (tổng chủ biên) - Vũ Dương Ninh - Trần Bá Đệ (chủ biên). Lịch sử 12. NXB Giáo dục, H. 2009.

SUMMARY

This article mentions about the importance of using mind maps in teaching history in schools. Author of the article was to guide the steps of making 8.0 mind maps software in teaching history in schools. In particular, the author has proposed the four groups of measures to train pupils to skill learning with mind maps, contributing to innovative methods and improve the quality department.